

DANH MỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH; ỦY BAN NHÂN DÂN
CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU

(Kèm theo Quyết định số: 01964/QĐ-UBND ngày 03/12/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

*** CÁCH THỨC THỰC HIỆN:**

- **Cấp tỉnh:** Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ thủ tục hành chính trực tiếp đến Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Cà Mau thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp tỉnh Cà Mau (**điểm tiếp nhận 1:** Tầng 1, tầng 2, Tòa nhà Viettel, số 298, đường Trần Hưng Đạo, phường Tân Thành, tỉnh Cà Mau; **điểm tiếp nhận 2:** đường Nguyễn Văn Linh, khóm 10, phường Bạc Liêu, tỉnh Cà Mau); hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích; hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ website <https://dichvucong.gov.vn> (nếu đủ điều kiện theo quy định).

- **Cấp xã:** Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp đến Ủy ban nhân dân cấp xã thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; nộp qua Dịch vụ bưu chính công ích hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ website <https://dichvucong.gov.vn> (nếu đủ điều kiện theo quy định).

- **Thời gian tiếp nhận:** Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ Lễ theo quy định), cụ thể như sau:

+ Buổi sáng: Từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút.

+ Buổi chiều: Từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
I. Lĩnh vực Quảng cáo							
1.	1.004639.000.00.00.H12	Thủ tục cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam	Trong thời hạn 07 ngày (cắt giảm 03/10 ngày, tỷ lệ 30%) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	3.000.000 đồng/Giấy phép	- Luật Quảng cáo số 16/2012/QH13. - Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.004639” trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

				- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh		- Thông tư số 165/2016/TT-BTC ngày 25 tháng 10 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam. - Thông tư số 13/2023/TT-BVHTTDL ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung quy định liên quan đến giấy tờ công dân tại một số Thông tư do Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành. - <i>Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.</i>	
II. Lĩnh vực Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm							
2.	1.001229. 000.00.00. H12	Thủ tục cấp giấy phép tổ chức triển lãm do các tổ chức, cá nhân tại địa phương đưa ra nước ngoài không vì mục đích thương mại	-Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trả lời lần 2 không quá 02 ngày làm việc (cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%), kể từ ngày nhận được hồ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan thực hiện và có thẩm quyền quyết định:	Không quy định	- Nghị định số 23/2019/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ về hoạt động triển lãm. - <i>Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 quy định cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.001229” trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

			sơ bổ sung hoặc văn bản xác nhận đồng ý điều chỉnh nội dung triển lãm - Trong thời hạn 4,5 ngày làm việc (<i>cắt giảm 2,5/07 ngày làm việc, tỷ lệ 35,7%</i>), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp phải thành lập Hội đồng thẩm định trong thời gian 10,5 ngày làm việc (<i>cắt giảm 4,5/15 ngày làm việc, tỷ lệ 30%</i>), kể ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.			
III. Lĩnh vực Hoạt động mua bán quốc tế chuyên ngành văn hóa							
3.	1.003560. 000.00.00. H12	Thủ tục xác nhận danh mục sản phẩm nghe nhìn có nội dung vui chơi giải trí nhập khẩu cấp tỉnh	- Trong thời hạn 4,5 ngày làm việc (<i>cắt giảm 2,5/07 ngày làm việc, tỷ lệ 35,7%</i>), kể từ ngày nhận được hồ sơ, nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền có văn bản thông báo cho Thương nhân đề nghị bổ sung đầy đủ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan thực hiện và có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	1. Mức thu phí thẩm định nội dung chương trình trên băng, đĩa, phần mềm và trên vật liệu khác như sau: a) Chương trình ca múa nhạc, sân khấu ghi trên băng đĩa: - Đối với bản ghi âm: 200.000	- Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương. - Thông tư số 28/2014/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư quy định về quản lý hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế thuộc diện quản lý chuyên ngành văn	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.0013560” trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

			hồ sơ hợp lệ. - Trong thời hạn 07 ngày làm việc (<i>cắt giảm 03/10 ngày làm việc, tỷ lệ 30%</i>), kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền sẽ có văn bản trả lời kết quả chấp thuận hoặc từ chối đề nghị nhập khẩu của Thương nhân và nêu rõ lý do.		đồng/1 block thứ nhất cộng (+) mức phí tăng thêm là 150.000 đồng cho mỗi block tiếp theo (Một block có độ dài thời gian là 15 phút). - Đối với bản ghi hình: 300.000 đồng/1 block thứ nhất cộng (+) mức phí tăng thêm là 200.000 đồng cho mỗi block tiếp theo (Một block có độ dài thời gian là 15 phút). b) Chương trình ghi trên đĩa nén, ổ cứng, phần mềm và các vật liệu khác: - Đối với bản ghi âm: + Ghi dưới hoặc bằng 50 bài hát, bản nhạc: 2.000.000 đồng/chương trình cộng; + Ghi trên 50 bài hát, bản nhạc: 2.000.000	hóa của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Thông tư số 288/2016/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định chương trình nghệ thuật biểu diễn; phí thẩm định nội dung chương trình trên băng, đĩa, phần mềm và trên vật liệu khác. - Thông tư số 26/2018/TT-BVHTTDL ngày 11 tháng 9 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2014/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về quản lý hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế thuộc diện quản lý chuyên ngành văn hóa của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - <i>Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.</i>	
--	--	--	--	--	--	--	--

					đồng/chương trình cộng (+) mức phí tăng thêm là 50.000 đồng/ bài hát, bản nhạc. Tổng mức phí không quá 7.000.000 đồng/ chương trình. - Đối với bản ghi hình: + Ghi dưới hoặc bằng 50 bài hát, bản nhạc: 2.500.000 đồng/chương trình cộng; + Ghi trên 50 bài hát, bản nhạc: 2.500.000 đồng/chương trình cộng (+) mức phí tăng thêm là 75.000 đồng/ bài hát, bản nhạc. Tổng mức phí không quá 9.000.000 đồng/ chương trình. 2. Chương trình trên băng đĩa, phần mềm và trên vật liệu khác; chương trình nghệ thuật		
--	--	--	--	--	---	--	--

					biểu diễn sau khi thẩm định không đủ điều kiện cấp giấy phép thì không được hoàn trả số phí thẩm định đã nộp.		
IV. Lĩnh vực Thể dục, thể thao							
4.	1.002445.000.00.00.H12	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao của câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp	Trong thời hạn 4,5 ngày làm việc (<i>cắt giảm 2,5/07 ngày làm việc, tỷ lệ 35,7%</i>), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan thực hiện và có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	- Nộp trực tiếp: 1.000.000 đồng/giấy chứng nhận; - Nộp trực tuyến: 0 đồng/giấy chứng nhận	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.002445” trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

						- Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu; - Nghị quyết số 01/2020 NQ-HĐND ngày 10/7/2020, sửa đổi bổ sung năm 2022; - Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 05/8/2025 của HĐND tỉnh về mức thu phí và lệ phí đối với thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cà Mau.	
5.	1.002396.0 00.00.00.H 12	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao	Trong thời hạn 4,5 ngày làm việc (cắt giảm 2,5/07 ngày làm việc, tỷ lệ 35,7%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan thực hiện và có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	- Nộp trực tiếp: 1.000.000 đồng/giấy chứng nhận; - Nộp trực tuyến: 0 đồng/giấy chứng nhận	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018; - Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.002396” trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

						- Nghị quyết số 01/2020 NQ-HĐND ngày 10/7/2020, sửa đổi bổ sung năm 2022; - Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 05/8/2025 của HĐND tỉnh Cà Mau;	
6.	1.000953.00.00.00.H12	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Yoga	Trong thời hạn 4,5 ngày làm việc (<i>cắt giảm 2,5/07 ngày làm việc, tỷ lệ 35,7%</i>), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan thực hiện và có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	- Nộp trực tiếp: 1.000.000 đồng/giấy chứng nhận; - Nộp trực tuyến: 0 đồng/giấy chứng nhận	- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018; - Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ; - <i>Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;</i> - Thông tư số 11/2016/TT-BVHTTDL ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Nghị quyết số 01/2020 NQ-HĐND ngày 10/7/2020, sửa đổi bổ sung năm 2022;	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.000953” trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

						- Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 05/8/2025 của HĐND tỉnh Cà Mau.	
7.	1.000936.0 00.00.00.H 12	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Golf	Trong thời hạn 4,5 ngày làm việc (<i>cắt giảm 2,5/07 ngày làm việc, tỷ lệ 35,7%</i>), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan thực hiện và có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	- Nộp trực tiếp: 1.000.000 đồng/giấy chứng nhận; - Nộp trực tuyến: 0 đồng/giấy chứng nhận	- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018; - Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ; - <i>Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;</i> - Thông tư số 12/2016/TT-BVHTTDL 05 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Nghị quyết số 01/2020 NQ-HĐND ngày 10/7/2020, sửa đổi bổ sung năm 2022. - Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 05/8/2025 của HĐND tỉnh Cà Mau.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.000936” trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

8.	1.000920.0 00.00.00.H 12	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Cầu lông	Trong thời hạn 4,5 ngày làm việc (<i>cắt giảm 2,5/07 ngày làm việc, tỷ lệ 35,7%</i>), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan thực hiện và có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	- Nộp trực tiếp: 1.000.000 đồng/giấy chứng nhận; - Nộp trực tuyến: 0 đồng/giấy chứng nhận	- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018; - Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ; - <i>Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;</i> - Thông tư số 09/2017/TT-BVHTTDL ngày 29/12/2017; - Nghị quyết số 01/2020 NQ-HĐND ngày 10/7/2020, sửa đổi bổ sung năm 2022. - Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 05/8/2025 của HĐND tỉnh Cà Mau.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.000920” trên Cổng dịch vụ công quốc gia.
9.	1.001195.0 00.00.00.H 12	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Taekwondo	Trong thời hạn 4,5 ngày làm việc (<i>cắt giảm 2,5/07 ngày làm việc, tỷ lệ 35,7%</i>), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan thực	- Nộp trực tiếp: 1.000.000 đồng/giấy chứng nhận; - Nộp trực tuyến: 0 đồng/giấy	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018;	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.001195” trên Cổng dịch vụ

				hiện và có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	chứng nhận	- Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ; - <i>Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;</i> - Thông tư số 10/2017/TT-BVHTTDL ngày 29/12/2017; - Nghị quyết số 01/2020 NQ-HĐND ngày 10/7/2020, sửa đổi bổ sung năm 2022. - Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 05/8/2025 của HĐND tỉnh Cà Mau.	công quốc gia.
10.	1.000904.0 00.00.00.H 12	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Karate	Trong thời hạn 4,5 ngày làm việc (<i>cắt giảm 2,5/07 ngày làm việc, tỷ lệ 35,7%</i>), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan thực hiện và có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	- Nộp trực tiếp: 1.000.000 đồng/giấy chứng nhận; - Nộp trực tuyến: 0 đồng/giấy chứng nhận	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018; - Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ;	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.000904” trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

						- Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu; - Thông tư số 02/2018/TT-BVHTTDL ngày 19/01/2018; - Nghị quyết số 01/2020 NQ-HĐND ngày 10/7/2020, sửa đổi bổ sung năm 2022. - Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 05/8/2025 của HĐND tỉnh Cà Mau.	
11.	1.000883.0 00.00.00.H 12	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bơi, Lặn	Trong thời hạn 4,5 ngày làm việc (cắt giảm 2,5/07 ngày làm việc, tỷ lệ 35,7%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan thực hiện và có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	- Nộp trực tiếp: 1.000.000 đồng/giấy chứng nhận; - Nộp trực tuyến: 0 đồng/giấy chứng nhận	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018; - Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu; - Thông tư số 03/2018/TT-BVHTTDL ngày 19/01/2018;	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.000883” trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

						- Nghị quyết số 01/2020 NQ-HĐND ngày 10/7/2020, sửa đổi bổ sung năm 2022. - Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 05/8/2025 của HĐND tỉnh Cà Mau.	
12.	1.000863.000.00.00.H12	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Billards & Snooker	Trong thời hạn 4,5 ngày làm việc (<i>cắt giảm 2,5/07 ngày làm việc, tỷ lệ 35,7%</i>), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan thực hiện và có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	- Nộp trực tiếp: 1.000.000 đồng/giấy chứng nhận; - Nộp trực tuyến: 0 đồng/giấy chứng nhận	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018; - Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ; - <i>Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;</i> - Thông tư số 04/2018/TT-BVHTTDL ngày 22/01/2018; - Nghị quyết số 01/2020 NQ-HĐND ngày 10/7/2020, sửa đổi bổ sung năm 2022. - Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 05/8/2025 của HĐND tỉnh Cà Mau.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “ <u>1.000863</u> ” trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

13.	1.000847.0 00.00.00.H 12	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng bàn	Trong thời hạn 4,5 ngày làm việc (<i>cắt giảm 2,5/07 ngày làm việc, tỷ lệ 35,7%</i>), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan thực hiện và có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	- Nộp trực tiếp: 1.000.000 đồng/giấy chứng nhận; - Nộp trực tuyến: 0 đồng/giấy chứng nhận	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018; - Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ; - <i>Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;</i> - Thông tư số 05/2018/TT-BVHTTDL ngày 22/01/2018; - Nghị quyết số 01/2020 NQ-HĐND ngày 10/7/2020, sửa đổi bổ sung năm 2022. - Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 05/8/2025 của HĐND tỉnh Cà Mau.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.000847” trên Cổng dịch vụ công quốc gia.
14.	1.000830.0 00.00.00.H 12	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Dù lượn và Điều bay	Trong thời hạn 4,5 ngày làm việc (<i>cắt giảm 2,5/07 ngày làm việc, tỷ lệ 35,7%</i>), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan thực	- Nộp trực tiếp: 1.000.000 đồng/giấy chứng nhận; - Nộp trực tuyến: 0 đồng/giấy	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018;	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.000830” trên Cổng dịch vụ

				hiện và có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	chứng nhận	- Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ; - <i>Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;</i> - Thông tư số 06/2018/TT-BVHTTDL ngày 30/01/2018; - Nghị quyết số 01/2020 NQ-HĐND ngày 10/7/2020, sửa đổi bổ sung năm 2022. - Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 05/8/2025 của HĐND tỉnh Cà Mau.	công quốc gia.
15.	1.000814.0 00.00.00.H 12	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Khiêu vũ thể thao	Trong thời hạn 4,5 ngày làm việc (<i>cắt giảm 2,5/07 ngày làm việc, tỷ lệ 35,7%</i>), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan thực hiện và có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	- Nộp trực tiếp: 1.000.000 đồng/giấy chứng nhận; - Nộp trực tuyến: 0 đồng/giấy chứng nhận	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018; - Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ;	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.000814” trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

						- Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu; - Thông tư số 07/2018/TT-BVHTTDL ngày 30/01/2018; - Nghị quyết số 01/2020 NQ-HĐND ngày 10/7/2020, sửa đổi bổ sung năm 2022. - Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 05/8/2025 của HĐND tỉnh Cà Mau.	
16.	1.000644.0 00.00.00.H 12	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Thể dục thẩm mỹ	Trong thời hạn 4,5 ngày làm việc (<i>cắt giảm 2,5/07 ngày làm việc, tỷ lệ 35,7%</i>), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan thực hiện và có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	- Nộp trực tiếp: 1.000.000 đồng/giấy chứng nhận; - Nộp trực tuyến: 0 đồng/giấy chứng nhận	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018; - Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu; - Thông tư số 08/2018/TT-BVHTTDL ngày 31/01/2018;	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.000644” trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

						- Nghị quyết số 01/2020 NQ-HĐND ngày 10/7/2020, sửa đổi bổ sung năm 2022. - Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 05/8/2025 của HĐND tỉnh Cà Mau.	
17.	1.000842.000.00.00.H12	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Judo	Trong thời hạn 4,5 ngày làm việc (<i>cắt giảm 2,5/07 ngày làm việc, tỷ lệ 35,7%</i>), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan thực hiện và có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	- Nộp trực tiếp: 1.000.000 đồng/giấy chứng nhận; - Nộp trực tuyến: 0 đồng/giấy chứng nhận	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018; - Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu; - Thông tư số 09/2018/TT-BVHTTDL ngày 31/01/2018; - Nghị quyết số 01/2020 NQ-HĐND ngày 10/7/2020, sửa đổi bổ sung năm 2022. - Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 05/8/2025 của HĐND tỉnh Cà Mau.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.000842” trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

18.	1.005163.0 00.00.00.H 12	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Thể dục thể hình và Fitness	Trong thời hạn 4,5 ngày làm việc (<i>cắt giảm 2,5/07 ngày làm việc, tỷ lệ 35,7%</i>), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan thực hiện và có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	- Nộp trực tiếp: 1.000.000 đồng/giấy chứng nhận; - Nộp trực tuyến: 0 đồng/giấy chứng nhận	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018; - Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ; - <i>Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;</i> - Thông tư số 10/2018/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; - Nghị quyết số 01/2020 NQ-HĐND ngày 10/7/2020, sửa đổi bổ sung năm 2022. - Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 05/8/2025 của HĐND tỉnh Cà Mau.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.005163” trên Cổng dịch vụ công quốc gia.
19.	2.002188.0 00.00.00.H 12	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Lân Sư Rồng	Trong thời hạn 4,5 ngày làm việc (<i>cắt giảm 2,5/07 ngày làm việc, tỷ lệ 35,7%</i>), kể từ ngày	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	- Nộp trực tiếp: 1.000.000 đồng/giấy chứng nhận; - Nộp trực tuyến:	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.002188”

			nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Cơ quan thực hiện và có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	0 đồng/giấy chứng nhận	14/6/2018; - Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ; - <i>Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;</i> - Thông tư số 11/2018/TT-BVHTTDL ngày 31/01/2018; - Nghị quyết số 01/2020 NQ-HĐND ngày 10/7/2020, sửa đổi bổ sung năm 2022. - Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 05/8/2025 của HĐND tỉnh Cà Mau.	trên Cổng dịch vụ công quốc gia.
20.	1.000594.0 00.00.00.H 12	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Vũ đạo thể thao giải trí	Trong thời hạn 4,5 ngày làm việc (<i>cắt giảm 2,5/07 ngày làm việc, tỷ lệ 35,7%</i>), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan thực hiện và có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	- Nộp trực tiếp: 1.000.000 đồng/giấy chứng nhận; - Nộp trực tuyến: 0 đồng/giấy chứng nhận	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018; - Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019;	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.000594” trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

						- Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu; - Thông tư số 12/2018/TT-BVHTTDL ngày 07/02/2018; - Nghị quyết số 01/2020 NQ-HĐND ngày 10/7/2020, sửa đổi bổ sung năm 2022. - Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 05/8/2025 của HĐND tỉnh Cà Mau.	
21.	1.000560.0 00.00.00.H 12	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Quyền anh	Trong thời hạn 4,5 ngày làm việc (<i>cắt giảm 2,5/07 ngày làm việc, tỷ lệ 35,7%</i>), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan thực hiện và có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	- Nộp trực tiếp: 1.000.000 đồng/giấy chứng nhận; - Nộp trực tuyến: 0 đồng/giấy chứng nhận	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018; - Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.000560” trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

						<i>giảm hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;</i> - Thông tư số 13/2018/TT-BVHTTDL ngày 08/02/2018; - Nghị quyết số 01/2020 NQ-HĐND ngày 10/7/2020, sửa đổi bổ sung năm 2022. - Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 05/8/2025 của HĐND tỉnh Cà Mau.	
22.	1.000544.0 00.00.00.H 12	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Võ cổ truyền, Vovinam	Trong thời hạn 4,5 ngày làm việc (<i>cắt giảm 2,5/07 ngày làm việc, tỷ lệ 35,7%</i>), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan thực hiện và có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	- Nộp trực tiếp: 1.000.000 đồng/giấy chứng nhận; - Nộp trực tuyến: 0 đồng/giấy chứng nhận	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018; - Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ; - <i>Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;</i> - Thông tư số 14/2018/TT-BVHTTDL ngày 09/3/2018; - Nghị quyết số 01/2020 NQ-HĐND ngày 10/7/2020, sửa đổi bổ sung năm 2022.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.000544” trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

						- Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 05/8/2025 của HĐND tỉnh Cà Mau.	
23.	1.001213.0 00.00.00.H 12	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Môn tô nước trên biển	Trong thời hạn 4,5 ngày làm việc (<i>cắt giảm 2,5/07 ngày làm việc, tỷ lệ 35,7%</i>), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan thực hiện và có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	- Nộp trực tiếp: 1.000.000 đồng/giấy chứng nhận; - Nộp trực tuyến: 0 đồng/giấy chứng nhận	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018; - Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ; - <i>Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;</i> - Thông tư số 17/2018/TT-BVHTTDL ngày 16/3/2018; - Nghị quyết số 01/2020 NQ-HĐND ngày 10/7/2020, sửa đổi bổ sung năm 2022. - Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 05/8/2025 của HĐND tỉnh Cà Mau.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.001213” trên Cổng dịch vụ công quốc gia.
24.	1.000518.0 00.00.00.H 12	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn	Trong thời hạn 4,5 ngày làm việc (<i>cắt giảm 2,5/07 ngày làm việc, tỷ lệ</i>	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính	- Nộp trực tiếp: 1.000.000 đồng/giấy chứng nhận;	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã

		Bóng đá	35,7%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	công tỉnh. - Cơ quan thực hiện và có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	- Nộp trực tuyến: 0 đồng/giấy chứng nhận	thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018; - Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu; - Thông tư số 18/2018/TT-BVHTTDL ngày 30/3/2018; - Nghị quyết số 01/2020 NQ-HĐND ngày 10/7/2020, sửa đổi bổ sung năm 2022. - Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 05/8/2025 của HĐND tỉnh Cà Mau.	hồ sơ “1.000518” trên Cổng dịch vụ công quốc gia.
25.	1.000501.0 00.00.00.H 12	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Quần vợt	Trong thời hạn 4,5 ngày làm việc (cắt giảm 2,5/07 ngày làm việc, tỷ lệ 35,7%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan thực hiện và có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	- Nộp trực tiếp: 1.000.000 đồng/giấy chứng nhận; - Nộp trực tuyến: 0 đồng/giấy chứng nhận	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018; - Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019; - Nghị định số 31/2024/NĐ-	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.000501” trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

						CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu; - Thông tư số 19/2018/TT-BVHTTDL ngày 20/3/2018; - Nghị quyết số 01/2020 NQ-HĐND ngày 10/7/2020, sửa đổi bổ sung năm 2022. - Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 05/8/2025 của HĐND tỉnh Cà Mau.	
26.	1.000485.0 00.00.00.H 12	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Patin	Trong thời hạn 4,5 ngày làm việc (<i>cắt giảm 2,5/07 ngày làm việc, tỷ lệ 35,7%</i>), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan thực hiện và có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	- Nộp trực tiếp: 1.000.000 đồng/giấy chứng nhận; - Nộp trực tuyến: 0 đồng/giấy chứng nhận	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018; - Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.000485” trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

						- Thông tư số 20/2018/TT-BVHTTDL ngày 03/4/2018; - Nghị quyết số 01/2020 NQ-HĐND ngày 10/7/2020, sửa đổi bổ sung năm 2022. - Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 05/8/2025 của HĐND tỉnh Cà Mau.	
27.	1.005357.0 00.00.00.H 12	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Lặn biển thể thao giải trí	Trong thời hạn 4,5 ngày làm việc (<i>cắt giảm 2,5/07 ngày làm việc, tỷ lệ 35,7%</i>), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan thực hiện và có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	- Nộp trực tiếp: 1.000.000 đồng/giấy chứng nhận; - Nộp trực tuyến: 0 đồng/giấy chứng nhận	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018; - Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ; - <i>Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;</i> - Thông tư số 21/2018/TT-BVHTTDL ngày 05/4/2018; - Nghị quyết số 01/2020 NQ-HĐND ngày 10/7/2020, sửa đổi bổ sung năm 2022. - Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 05/8/2025 của	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “ <u>1.005357</u> ” trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

						HĐND tỉnh Cà Mau.	
28.	1.001801.0 00.00.00.H 12	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bắn súng thể thao	Trong thời hạn 4,5 ngày làm việc (<i>cắt giảm 2,5/07 ngày làm việc, tỷ lệ 35,7%</i>), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan thực hiện và có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	- Nộp trực tiếp: 1.000.000 đồng/giấy chứng nhận; - Nộp trực tuyến: 0 đồng/giấy chứng nhận	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018; - Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ; - <i>Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;</i> - Thông tư số 31/2018/TT-BVHTTDL ngày 05/10/2018; - Nghị quyết số 01/2020 NQ-HĐND ngày 10/7/2020, sửa đổi bổ sung năm 2022. - Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 05/8/2025 của HĐND tỉnh Cà Mau.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.001801” trên Cổng dịch vụ công quốc gia.
29.	1.001500.0 00.00.00.H 12	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng ném	Trong thời hạn 4,5 ngày làm việc (<i>cắt giảm 2,5/07 ngày làm việc, tỷ lệ 35,7%</i>), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan thực	- Nộp trực tiếp: 1.000.000 đồng/giấy chứng nhận; - Nộp trực tuyến: 0 đồng/giấy	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018;	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.001500” trên Cổng dịch vụ

				hiện và có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	chứng nhận	- Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ; - <i>Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;</i> - Thông tư số 27/2018/TT-BVHTTDL ngày 19/9/2018; - Nghị quyết số 01/2020 NQ-HĐND ngày 10/7/2020, sửa đổi bổ sung năm 2022. - Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 05/8/2025 của HĐND tỉnh Cà Mau.	công quốc gia.
30.	1.005162.0 00.00.00.H 12	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Wushu	Trong thời hạn 4,5 ngày làm việc (<i>cắt giảm 2,5/07 ngày làm việc, tỷ lệ 35,7%</i>), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan thực hiện và có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	- Nộp trực tiếp: 1.000.000 đồng/giấy chứng nhận; - Nộp trực tuyến: 0 đồng/giấy chứng nhận	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018; - Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ;	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.005162” trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

						- Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu; - Thông tư số 29/2018/TT-BVHTTDL ngày 19/01/2018; - Nghị quyết số 01/2020 NQ-HĐND ngày 10/7/2020, sửa đổi bổ sung năm 2022. - Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 05/8/2025 của HĐND tỉnh Cà Mau.	
31.	1.001517.0 00.00.00.H 12	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Leo núi thể thao	Trong thời hạn 4,5 ngày làm việc (<i>cắt giảm 2,5/07 ngày làm việc, tỷ lệ 35,7%</i>), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan thực hiện và có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	- Nộp trực tiếp: 1.000.000 đồng/giấy chứng nhận; - Nộp trực tuyến: 0 đồng/giấy chứng nhận	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018; - Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu; - Thông tư số 28/2018/TT-	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.001517” trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

						BVHTTDL ngày 26/9/2018; - Nghị quyết số 01/2020 NQ-HĐND ngày 10/7/2020, sửa đổi bổ sung năm 2022. - Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 05/8/2025 của HĐND tỉnh Cà Mau.	
32.	1.001527.0 00.00.00.H 12	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng rổ	Trong thời hạn 4,5 ngày làm việc (<i>cắt giảm 2,5/07 ngày làm việc, tỷ lệ 35,7%</i>), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan thực hiện và có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	- Nộp trực tiếp: 1.000.000 đồng/giấy chứng nhận; - Nộp trực tuyến: 0 đồng/giấy chứng nhận	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018; - Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ; - <i>Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;</i> - Thông tư số 32/2018/TT-BVHTTDL ngày 05/10/2018; - Nghị quyết số 01/2020 NQ-HĐND ngày 10/7/2020, sửa đổi bổ sung năm 2022. - Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 05/8/2025 của HĐND tỉnh Cà Mau.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.001527” trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

33.	1.001056.0 00.00.00.H 12	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Đấu kiếm thể thao	Trong thời hạn 4,5 ngày làm việc (<i>cắt giảm 2,5/07 ngày làm việc, tỷ lệ 35,7%</i>), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan thực hiện và có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	- Nộp trực tiếp: 1.000.000 đồng/giấy chứng nhận; - Nộp trực tuyến: 0 đồng/giấy chứng nhận	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14/6/2018; - Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019; - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ; - <i>Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;</i> - Thông tư số 34/2018/TT-BVHTTDL ngày 02/11/2018; - Nghị quyết số 01/2020 NQ-HĐND ngày 10/7/2020, sửa đổi bổ sung năm 2022. - Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 05/8/2025 của HĐND tỉnh Cà Mau.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.001056” trên Cổng dịch vụ công quốc gia.
V. Lĩnh vực Du lịch							
34.	2.001628. 000.00.00. H12	Thủ tục cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	Trong thời hạn 07 ngày (<i>cắt giảm 03/10 ngày, tỷ lệ 30%</i>), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Phí thẩm định: - Kể từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026: 1.500.000	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017. - Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.001628”

			lệ.	- Cơ quan trực tiếp thực hiện và có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	đồng/Giấy phép; - Kể từ ngày 01/01/2027: 3.000.000 đồng/Giấy phép.	chi tiết một số điều của Luật Du lịch. - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. - Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân. - Thông tư số 04/2024/TT-BVHTTDL ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ	trên Cổng dịch vụ công quốc gia.
--	--	--	-----	--	---	---	---

						Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch và Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. - <i>Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.</i>	
35.	2.001622. 000.00.00. H12	Thủ tục cấp đổi Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	Trong thời hạn 3,5 ngày làm việc (<i>cắt giảm 1,5/05 ngày làm việc, tỷ lệ 30%</i>), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện và có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	<i>Phí thẩm định:</i> - <i>Kể từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026: 1.000.000 đồng/Giấy phép;</i> - <i>Kể từ ngày 01/01/2027: 2.000.000 đồng/Giấy phép.</i>	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017. - Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.001622” trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

						- Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân. - Thông tư số 04/2024/TT-BVHTTDL ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch và Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của	
--	--	--	--	--	--	---	--

						Thông tư số 06/2017/TT BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.	
36.	1.003717.000.00.00.H12	Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	- Trong thời hạn 4,5 ngày làm việc (<i>cắt giảm 2,5/07 ngày làm việc, tỷ lệ 35,7%</i>) đối với trường hợp không xin ý kiến của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Trong thời hạn 13 ngày làm việc đối với trường hợp phải xin ý kiến của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. - Cơ quan thực hiện, có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	Phí thẩm định: 3.000.000 đồng/Giấy phép	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017. - Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam. - Thông tư số 11/2016/TT-BCT ngày 05 tháng 7 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định biểu mẫu thực hiện Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.003717” trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

						- Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; phí thẩm định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch; lệ phí cấp Giấy phép đặt chi nhánh, văn phòng đại diện doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.	
37.	1.014144. H12	Điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	- Trong thời hạn 3,5 ngày làm việc (<i>cắt giảm 1,5/05 ngày làm việc, tỷ lệ 30%</i>), đối với trường hợp không xin ý kiến của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Trong thời hạn 13 ngày làm việc đối với trường hợp phải xin ý kiến của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. - Cơ quan thực hiện và có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	Phí thẩm định: 1.500.000 đồng/Giấy phép	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017. - Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam. - Thông tư số 11/2016/TT-BCT ngày 05 tháng 7 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định biểu mẫu thực hiện Nghị định số	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.005161” trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

						07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam. - Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; phí thẩm định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch; lệ phí cấp Giấy phép đặt chi nhánh, văn phòng đại diện doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.	
38.	1.003002.000.00.00.H12	Gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	Trong thời hạn 3,5 ngày làm việc (<i>cắt giảm 1,5/05 ngày làm việc, tỷ lệ 30%</i>), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. - Cơ quan thực	Phí thẩm định: 1.500.000 đồng/Giấy phép	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017. - Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.003002” trên Cổng dịch vụ

				hiện, có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam. - Thông tư số 11/2016/TT-BCT ngày 05 tháng 7 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định biểu mẫu thực hiện Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam. - Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế, Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; phí thẩm định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch; lệ phí cấp Giấy phép đặt chi nhánh, văn phòng đại diện doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.	công quốc gia.
--	--	--	--	--	---	----------------

VI. Lĩnh vực Báo chí							
39.	1.009374. 000.00.00. H12	Thủ tục cấp giấy phép xuất bản bản tin (địa phương)	- Trong thời hạn 14 ngày làm việc (<i>cắt giảm 6/20 ngày làm việc, tỷ lệ 30%</i>), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan thực hiện và có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	Không quy định	- Luật Báo chí số 103/2016/QH13 ngày 05 tháng 4 năm 2016; - Thông tư số 41/2020/TT- BTTTT ngày 24/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn việc cấp giấy phép hoạt động báo in, tạp chí in và báo điện tử, tạp chí điện tử, xuất bản thêm ấn phẩm, thực hiện hai loại hình báo chí, mở chuyên trang của báo điện tử và tạp chí điện tử, xuất bản phụ trương, xuất bản bản tin, xuất bản đặc san. - <i>Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.009374” trên Công dịch vụ công quốc gia.
VII. Lĩnh vực Xuất bản, In và Phát hành							
40.	2.001594. 000.00.00. H12	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm (địa phương)	- Trong thời hạn 10 ngày (<i>cắt giảm 05/15 ngày, tỷ lệ 33.3%</i>), kể từ ngày nhận đủ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Không c	- Luật Xuất bản ngày 20 tháng 11 năm 2012; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.001594” trên

			hồ sơ hợp lệ.	- Cơ quan thực hiện và có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.		năm 2018; - Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất bản; - Nghị định số 150/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2018 sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính trong lĩnh vực thông tin và truyền thông; - Thông tư số 01/2020/TT-BTTTT ngày 07 tháng 02 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật xuất bản và Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xuất bản. - Thông tư số 23/2023/TT-BTTTT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2020/TT-BTTTT ngày 07 tháng 02	Công dịch vụ công quốc gia.
--	--	--	---------------	---	--	--	-----------------------------

						năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật xuất bản và Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xuất bản. - <i>Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 quy định cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.</i>	
41.	2.001564.000.00.00.H12	Thủ tục cấp giấy phép in gia công xuất bản phẩm cho nước ngoài (cấp địa phương)	Trong thời hạn 07 ngày (<i>cắt giảm 03/10 ngày, tỷ lệ 30%</i>), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan thực hiện và có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	Không có	- Luật Xuất bản ngày 20 tháng 11 năm 2012; - Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất bản; - Thông tư số 01/2020/TT-BTTTT ngày 07 tháng 02 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật xuất bản và Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.001564” trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

						phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xuất bản. - Thông tư số 23/2023/TT-BTTTT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2020/TT-BTTTT ngày 07 tháng 02 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật xuất bản và Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xuất bản. - <i>Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 quy định cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.</i>	
VIII. Lĩnh vực Phát thanh, Truyền hình và Thông tin điện tử							
42.	2.001098.000.00.00.H12	Thủ tục cấp giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp (địa phương)	- Trong thời hạn 07 ngày làm việc (<i>cắt giảm 03/10 ngày làm việc, tỷ lệ 30%</i>), kể từ ngày nhận đủ hồ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Không quy định	- Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.001098” trên

			sơ hợp lệ.	- Cơ quan thực hiện và có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.		- Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.	Công dịch vụ công quốc gia.
43.	1.002001.000.00.00.H12	Thủ tục cấp giấy chứng nhận cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng	- Trong thời hạn 10 ngày (<i>cắt giảm 05/15 ngày, tỷ lệ 33,3%</i>), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan thực hiện và có thẩm quyền quyết định: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	Không quy định	- Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng. - Công văn số 48/CP-KGVX ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ về việc đình chính Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.002001” trên Cổng dịch vụ công quốc gia.
IX. Lĩnh vực Báo chí, xuất bản							
44.	1.014464.H12	Thủ tục cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu trong lĩnh vực báo	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (<i>cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33,33%</i>), kể từ ngày nhận đủ	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cà	Không quy định	- Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.014464” trên Cổng dịch vụ

		chí, xuất bản	hồ sơ hợp lệ.	Mau. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh.	- Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương. - Thông tư số 21/2020/TT-BTTTT ngày 07/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về việc cấp Giấy chứng nhận lưu hành tự do đối với hàng hóa trong lĩnh vực thông tin và truyền thông. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.	công quốc gia.
--	--	---------------	---------------	--	---	----------------

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
Lĩnh vực Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử							

1	1.013792. H12	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	Trong thời hạn 10 ngày (<i>cắt giảm 5/15 ngày, tỷ lệ 33,3%</i>), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Cơ quan thực hiện và có thẩm quyền giải quyết: Ủy ban nhân dân cấp xã.	Không quy định	- Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng. - Nghị định số 137/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch. - <i>Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.</i>	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.013792” trên Cổng dịch vụ công quốc gia.
---	------------------	---	---	--	----------------	--	---

Tổng số: 45 TTHC.

Ghi chú: Các thủ tục hành chính tương ứng đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Danh mục kèm theo Quyết định số 178/QĐ-UBND ngày 07/02/2023, Quyết định số 655/QĐ-UBND ngày 01/4/2024, Quyết định số 1137/QĐ-UBND ngày 07/6/2024, Quyết định số 493/QĐ-UBND ngày 19/3/2025, Quyết định số 1258/QĐ-UBND ngày 25/6/2025, Quyết định số 1298/QĐ-UBND ngày 26/6/2025, Quyết định số 0100/QĐ-UBND ngày 07/7/2025, Quyết định số 01763/QĐ-UBND ngày 18/11/2025 hết hiệu lực khi Quyết định này có hiệu lực thi hành./.